

## **PHẬT NÓI KINH THỦ HỘ ĐẠI THIÊN QUỐC THỔ** **QUYỂN TRUNG**

*Hán dịch: Tây Thiên Bắc Ấn Độ- Nước Ô Chấn Năng- Chùa Đế Thích Cung-  
Truyền pháp Đại sư- Tam Tạng Sa Môn được ban áo tía là THI HỘ phụng chiếu dịch  
Việt dịch: Sa môn THÍCH QUẢNG TRÍ  
Sưu tập Phạn Chú : HUYỀN THANH*

Bấy giờ lại có các Đại Dạ Xoa bộ đa quỷ thần có đủ oai đức có đại thần lực, do nhân duyên này bay đến nơi hội. Như là Tứ Tý Dạ Xoa, Đại Độc Hại Dạ Xoa, Đa Túc Dạ Xoa, Tứ Túc Dạ Xoa, Nhị Túc Dạ Xoa, Nhất Túc Dạ Xoa, Nhất Đầu Đa Túc Dạ Xoa, Ngưỡng Túc Dạ Xoa, Lụy Đầu Dạ Xoa, Tứ Đầu Đa Nhân Dạ Xoa, Bán Thân Nhất Mục Dạ Xoa, Nhất Thập Nhị Phúc Dạ Xoa, Lư Đề Dạ Xoa, Tượng Đầu Dạ Xoa, Bán Thủ Dạ Xoa, Đào Diện Dạ Xoa, Thiết Nha Dạ Xoa, Thiết Tỳ Dạ Xoa, Thiết Túc Dạ Xoa. Lại có các chúng La Sát Bà như là Đồng Kế La Sát Bà, Đồng Nha La Sát Bà, Thân Như Đồng Bồng La Sát Bà, Đồng Tử La Sát Bà, Huyền Đầu Chỉ Diệu La Sát Bà, Thủ Túc Diễm Thanh La Sát Bà, Chủ Căn Bất Cự La Sát Bà, Khu Lô La Sát Bà, Kim Xí Diệu Hình La Sát Bà, Ác Nhân Ác Quán La Sát Bà, Ác Diệu La Sát Bà, Ma Yết Ngự Hình La Sát Bà, Thú Hình La Sát Bà, Xú Lộ La Sát Bà, Đạt Tuy La Sát Bà, Trường thân La Sát Bà, Biến Nha La Sát Bà, Độc Hại La Sát Bà, Thường Tần Mi Diện La Sát Bà, Đại Phúc La Sát Bà, Tượng Nhĩ La Sát Bà, Đam Nhĩ La Sát Bà, Vô Nhĩ La Sát Bà, Trường Tị La Sát Bà, Trường Thủ La Sát Bà, Thể Càn Khô La Sát Bà, Thân Trường La Sát Bà, Kế Trường La Sát Bà, Trường Trang Nghiêm La Sát Bà, Đại Trúc La Sát Bà, Tế Cảnh La Sát Bà, Xú Khí La Sát Bà, Uởng Phúc La Sát Bà, Hâu Hình La Sát Bà, Nha Hình La Sát Bà, Trì Xử La Sát Bà, Phúc Như Bồng La Sát Bà, Kiên Nhân La Sát Bà, Đại Nhĩ La Sát Bà, Phát Kiên La Sát Bà, Xích Sắc La Sát Bà, Đại Đầu La Sát Bà, Cung Hạng La Sát Bà, Phúc Khúc La Sát Bà, Cơ Lũ La Sát Bà, Vũ Hỏa La Sát Bà, Tu Di Dảnh La Sát Bà. Như vậy các Đại La Sát Bà có đủ oai đức, có đủ thần lực do nhân duyên này đều bay đến nơi Phật hội. Lại có các chúng đại Cừ Bàn Trà như là Thọ Hình Cừ Bàn Trà, Sơn Thạch Cừ Bàn Trà, Vân Lô Hình Cừ Bàn Trà, Phạm Loa Thanh Cừ Bàn Trà, Cổ Âm Cừ Bàn Trà, Thiên Âm Cừ Bàn Trà, Ác Thanh Chấn Hống Cừ Bàn Trà, Đại Ngạch Cừ Bàn Trà, Lô Thanh Cừ Bàn Trà, Hắc Sắc Cừ Bàn Trà, Thanh Sắc Cừ Bàn Trà, Huỳnh Sắc Cừ Bàn Trà, Lục Sắc Cừ Bàn Trà, Bích Sắc Cừ Bàn Trà, Châm mao Kiếm Phát Cừ Bàn Trà,, Huyết Hãn Thân Cừ Bàn Trà. Như vậy các chúng đại Cừ Bàn Trà đều do nhân duyên này bay đến nơi Phật hội. Các loại Dạ Xoa, La Sát, Cừ Bàn Trà này đều dính đầy máu và mồ hôi dơ ứ nơi thân, răng bén như gươm, tay cầm cây chết vừa chạy vừa ăn, môi miệng tay chân dính đầy máu đỏ, tự đánh vào bụng, tìm ruột lòi ra, hiện các hình ác khiến người sợ hãi, hoặc cầm tay chân người mà ăn, tay chân màu đen hại mạng vô số, có sức lực lớn, thân như dây xích, như dây sắt, độc hại lấy lừng, luôn có ác tâm rất

là đáng sợ, róc lột da người máu tươi ghê gớm. Trong mười phương quốc độ, thành ấp, tụ lạc, nơi nơi chốn chốn đều có, khí độc tuôn ra làm các tai họa, các thứ tật bệnh hại các chúng sanh, gió độc nóng lạnh tất cả tai biến lưu hành khắp nơi. Ở các quốc độ nếu có như vương thấy các tai biến lưu hành trong thế gian sanh lòng sợ sệt, dùng thần chú Đại Đà La Ni mà gia trì. Như vậy các loại Ma Vương, quyến thuộc, Dạ Xoa, La Sát, bộ đa, quỷ thần, thủy đều hàng phục tự trời mà đến. Ở trước Phật chấp tay khen ngợi rằng:

Chú lạy Trương Phu không sợ sệt  
Cúi lạy Điều Ngự Thầy trời người  
Không thể nghĩ bàn Đại Pháp Vương  
Do đó chúng con xin kính lễ.

Lại có Dạ Xoa, La Sát, Cưu Bàn Trà, Càn Đát Phạ, Bộ đa, quỷ thần đi trong thế gian quốc độ thành ấp, Vương cung, tụ lạc, bến cảng, ăn uống máu thịt, hút tinh khí người, hoặc thân to lớn, đủ oai đức lớn, giàu có tự tại, mười đầu ngàn mắt, bốn tay, nhiều tay, độc ác lấy lòng, không ai đối địch, thật là đáng sợ. Có trăm ngàn quyến thuộc tùy tùng, cầm rắn, đốt đuốc, hoặc cung tên, gươm, giáo các loại binh khí, hoặc cầm chày kim cang, hiện ra các hình khiến kẻ khác sợ sệt. Khắp cả mười phương quốc độ, cùng các Dạ Xoa, La Sát đánh lẫn nhau, thường ở nơi có chúng sanh, lấy máu thịt để làm thức ăn, lại dùng Thần thông hóa hiện các thứ, hoặc hiện sư tử, hoặc làm cọp, sói, voi, lừa, lạc đà, trâu, dê, heo, chó, hoặc hiện dã can, gấu, chương, hoặc hiện các loài cầm thú kỳ dị gọi là La khu ca bố ( Rākukapi ), hoặc hiện ra hình Bát la khế khư lân nga, hoặc hiện các loài ở dưới nước, nghêu, sò, ốc, hến các loại, hoặc hiện Khổng tước, Anh Vĩ, Bạch hạc, hoặc hiện Cu chỉ la điểu, hoặc hiện chim Linh thú, của cáp, Anh vũ ...v...v... dơi hoặc hiện chim bay thân màu vàng, như thế các loại Dạ Xoa hiện ra các hình khiến người sợ hãi, ở trong đó cùng nhau ganh ghét, cùng nhau giành ăn. Các loại như vậy tâm không giống nhau, thường hay trăn tròng, đen đũi, xấu xí, ham muốn đục lặc, giết hại chúng sanh, cột trói lấy thân móc lấy gan ruột, hoặc dùng giáo sắt đâm cho đau đớn, phát ra tiếng lớn để uy hiếp người, tùy các chúng sanh hiện ra các tướng, hoặc tự cầm các món đao, luân, kiếm, kích, hoặc có La Sát răng miệng bén nhọn, hoặc tự lòi tròng mắt, hoặc không có tai mũi, hoặc không có chân tay, miệng như miệng trâu, biết các chúng sanh, sanh đâu, ở đâu, làm gì hoặc biến ra thân thật vi tế ở trong miệng, mũi, lỗ chân lông, các chi tiết trong thân hút tinh khí người. Như vậy các loại Dạ Xoa, La Sát, bộ đa, quỷ thần trăm ngàn vạn loại ở trong thế gian không ai ngăn được, dùng oai đức thần chú này đều tự trời mà lại, ở nơi trước Phật chấp tay cung kính mà khen rằng:

Chú lạy Trương Phu không sợ sệt  
Cúi lạy Điều Ngự Thầy trời người  
Không thể nghĩ bàn Đại Pháp Vương  
Do đó chúng con xin kính lễ.

Lại có Diệu Cao Sơn Vương ( Sumeru ), Luân Kinh Sơn Vương, Vụ Phong Sơn Vương, Y Sa Đà La Sơn Vương ( Īśadhara ), Tuyết Sơn Vương, Hương Túy Sơn Vương, Bán Nõa La Sơn Vương ( Pāṇḍra ), Vĩ Tức Đát la Sơn Vương ( Vecitrakūṭa ), Bảo Phong Sơn Vương, Năng La Na Sơn Vương ( Nālada ), Trì Song Sơn Vương, Cát

Tường Sơn Vương, Cao Đảnh Sơn Vương, như vậy các đại Sơn Vương đều tụ tập ở nơi núi non, các chư Thiên cũng lại vui chơi, Ngũ thông Thần tiên dùng các chỗ này tu hành khổ hạnh.

Lại có trăm ngàn vạn ức thiên tử cùng trăm ngàn vạn ức thiên tử nữ quyền thuộc, Tỳ Ma Chất Đa A Tu La vương ( Vemacitra ), La Hầu A Tu La Vương ( Ràhu ), Bát Ra Ha Ra Na A Tu La Vương ( Prahlàda ), như vậy trăm ngàn quyền thuộc A Tu La Vương cùng Nhược Can a Tu la Nữ quyền thuộc đầy đủ. Lại có các Đại Long Vương, Ma Na Tư Long Vương ( Manasi ), Vô Nhiệt Não Trì Long Vương, Nan Đà ( Nanda ) Bạt Nan Đà Long Vương ( Upananda ), Thiện Nhân Long Vương, Kim Cang Huệ Long Vương, Căng Đà Long Vương ( Gaṅga ), Tín Độ Long Vương ( Sindhu ), Sa Kiệt La Long Vương ( Sàgara ), như vậy trăm ngàn vạn ức các đại Long Vương cùng nhược can Long nữ quyền thuộc đầy đủ. Lại có trăm ngàn vạn ức Ca Lâu La Vương với trăm ngàn vạn ức Ca Lâu La nữ quyền thuộc đầy đủ. Lại có các Dạ Xoa tướng tên là:

Kim Hoa Dạ Xoa Thần ( Suvarṇa Pusopa ), ở tại nước Hiến Đà  
Tỳ Sắc Ca Dạ Xoa ở tại nước Ma Kiệt Đà  
Ca Tỳ Lê Dạ Xoa ( Kopili ), Bà tô ca thế thân ( Bharukaccha )  
Hai vị Dạ Xoa này ở tại nước Cu Chỉ La ( Ko'sala )  
Bát La Bôn Nỗ Ca ( Prapuṇḍaka ) ở trong thành Sa Hê  
Châm Mao Dạ Xoa ( Suciroma ) ở tại nước Mạt Lợi ( Malla )  
Na Thâu Đà Dạ Xoa ( Ya'sodhara ) và Dī Tỳ Sa Nỗ ( Vibhīṣaṇa )  
Hai vị Dạ Xoa này ở nước Bát Tả Lợi ( Pañcàla )  
Nhân Xích đại Dạ Xoa ( Lohitākṣa ) ở tại A Thấp Phệ Nễ ( A'svaja )  
Băng Nga La Dạ Xoa ( Piṅgala ) ở nước A Bát Để ( Avantì )  
Ca Tỳ La Dạ Xoa ( Kapila ) ở nước Phệ nhĩ Thế ( Vaidi'sa )  
Uống Phúc Dạ Xoa thần ( Kumbhodara ) ở tại nước Mạt Sái ( Matsya )  
Thanh tịnh đại Dạ Xoa ở nước Du La  
Năng Pháp Tha Dạ Xoa ( Pramarddana ) ở tại Kiện Đà La ( Gandhàra )  
Tát Lị Nhĩ Đát Ra ( Sùryamitra ) ở tại nước Kiếm mẫu ( Kambu )

Lại có 16 đại Dạ Xoa tướng, có đại oai lực đầy đủ quang minh, như là Chấp Kim Cang Dạ Xoa làm thượng thủ (đứng đầu), Vị Pháp Hộ Dạ Xoa ( Dharmapàla ), Bôn Nỗ La Dạ Xoa ( Prapuṇḍala ), Ca Tỳ La Dạ Xoa ( Kapila ), Diệu Kiến Dạ Xoa ( Sudar'sana ), Vĩ Sắc Nữ Dạ Xoa ( Viṣṇu ), Tân Nỗ Dạ Xoa ( Piṇḍala ), Ca La Du Na Dạ Xoa ( Kala'sodara ), Củ Bà Dạ Xoa ( Kumbhira ), Chơn Tân Dạ Xoa ( Sàtyaki ), Bán Chỉ Du Dạ Xoa ( Pañcika ), Ma Hê Thủ La Dạ Xoa ( Mahe'svara ), Năng Pháp Hoại Dạ Xoa ( Pramarddana ), Du La Sa Nỗ Dạ Xoa ( 'surasena ), Diêm Ma Dạ Xoa ( Yama ), và Diêm Ma sứ giả ( Yama\_Dùta ) các Đại Dạ Xoa có đại oai đức, có quân chúng mạnh mẽ, cùng cu chi Dạ Xoa vây quanh. Lại có các Dạ Xoa nữ và Đại La sát nữ, Ha Lị Đế mẫu ( Hārìtì ) làm thượng thủ, vị này danh tiếng vang khắp, có đại oai đức, hiện hình đáng sợ cùng năm trăm con vây quanh, như A Cu Tra La Sát nữ ( Àkoṭà ), Ca Lợi Ca La La Sát nữ ( Karkkaṭi ), Đề Ca Lợi La Sát nữ ( Kàlì ), Bát Nạp Ma La Sát nữ ( Padmavati ), Hoa Chủ La Sát Nữ , Hoa Xỉ La Sát nữ ( Puṣpadantì ), Quảng Mục La Sát nữ, Lư Nhĩ La Sát nữ ( Kharakarnà ), Chất Na Nỗ La Sát nữ

(Candana ), Vĩ Sắc Nữ La Sát nữ ( Viṣṇavi ), Ha Lị La Sát nữ ( Harì ), Ca Bĩ La La Sát nữ ( Kapilà ), Bãng Nga La La Sát nữ, Tượng Hình Sắc La Sát nữ, Long Xỉ La Sát nữ, Phong Nha La Sát nữ, Ác Nha La Sát nữ, Ha Ra La Sát nữ ( Harà ) , A Ha Ra La Sát nữ ( Aharà ) , Hiền Nha La Sát nữ, như vậy các La Sát nữ đều có đủ oai đức có đại quang minh, hiện thân đáng sợ, mỗi mỗi đều cầm binh khí, chạy nhảy khắp nơi, ăn nuốt sanh mạng chúng sanh, đi đến đâu chấn động đến đó, vườn rừng cỏ cây đều bị khô cháy, hết thủy núi non đều bị sụp đổ, do oai lực của Thần chúng này tự cột mà đến, liền ở trước Phật khen rằng:

Cúi lạy Trượng phu không sợ sệt  
Cúi lạy Điều ngự Thầy trời người  
Không thể nghĩ bàn Đại Pháp Vương  
Do đó chúng con xin kính lễ

Khi ấy Tỳ Sa Môn Thiên Vương ở trước Phật bạch rằng: Bạch Thế Tôn! Con ở phương Bắc có một thành tên là A Nỗ Ca Phạ Để ( Aḍakavatì ), hết thủy Thiên chúng đều ở trong đó, thành này vuông vức một trăm do tuần, các báu xen lẫn để trang nghiêm, có đại Dạ Xoa tay cầm chày Kim cang giữ gìn ở bốn phương. Thành có bốn cửa. Cửa thứ nhất làm bằng vàng ròng. Cửa thứ nhì làm bằng các báu. Cửa thứ ba làm bằng Phật để ca. Cửa thứ tư làm bằng Ma ni, lại dùng các báu để trang nghiêm. Ở trong thành có vườn, rừng, hoa, quả, cung điện, các diệu bảo, có các cây báu làm từng hàng, lại có các thứ chim đủ màu sắc bay nhảy trên không, hoặc đậu trên cây để làm trang nghiêm. Lại có các thứ hương thơm, các Dạ Xoa nữ vây xung quanh làm các kỹ nhạc, cõi nước của con trang nghiêm, giàu có tự tại như vậy. Các chúng Bộ Đa thọ hưởng các khoái lạc, con và các sứ giả đều giữ gìn Chánh Pháp, ham ưa vui thích không hại sanh mạng, do vì không sát hại cho nên các Dạ Xoa, La Sát, Bộ đa không được ăn uống, do không được ăn uống tâm sanh nóng giận, vì nóng giận đó mà xa lìa Chánh Pháp, giết hại sanh mạng nào hại chúng sanh. Do nhân duyên này con phải đi khắp mười phương, đi đến đâu, đất nước, nhà cửa, vườn rừng, đạo lộ, hết thủy các chỗ, Dạ Xoa, La Sát, Bộ đa, quỷ thần trăm ngàn vạn ức đều dùng oai lực của hần chú khiến tự cột trời mà lại. Trong thành của con có rừng Chiên đàn và ao Thanh lương, con và quyến thuộc vui chơi trong đó, ở nơi đâu con được gọi là Pháp Vương dùng Pháp giữ gìn cõi đời, ở giữa thành lại có các lầu các báu, thứ nhất vàng ròng, thứ nhì là bạc, thứ ba là phệ lưu ly, thứ tư là bạc để ca, thứ năm là diệu trân châu bảo, thứ sáu là bạch ngọc, thứ bảy là mã não, thứ tám là bách hợp lại, trong mỗi mỗi cung điện lại có trăm ngàn vạn nữ báu ở trong đó, các nữ báu đều đẹp đẽ đoan chánh, nghề nghiệp, ca múa, hát xướng không ai bì kịp, có đầy đủ các thứ công đức, lại dùng các báu và y phục cõi trời để trang nghiêm làm các thứ kỹ nhạc, do đó con thường ham ưa các món tham dục và các món ăn uống, như người bị say sưa không biết tỉnh ngộ, vì cậy các Dạ Xoa, La Sát, Bộ đa, quỷ thần chạy nhảy khắp mười phương làm các việc khủng bố, hoặc làm tổn hại các thai nhi cho đến các loài súc sanh cũng đều bị như vậy. Vì cầu ăn uống giết các mạng sống cho đến lúa, thóc, hoa, quả, các hạt giống của các loại cây cỏ, vì bị Dạ Xoa cướp lấy mùi vị nên tăng trưởng ít, lại có các chấp diệu và tinh tú khởi lòng độc hại chiếu hết tất cả khiến các chúng sanh không lường họa phước, vì phiềnnão nổi lên khiến đấu tranh lẫn nhau khiến sát hại nhau, nước, lửa, trộm, cướp, công cùm, xiềng

xích, tù tội, làm các việc mê mẩn hại chúng sanh, như thế các việc xấu ác, không tốt, đều do các tinh tú làm các biến quái. Hoặc lại khiến người nhiều tật bệnh, câm điếc, què quặt, thân thể khô héo, thở không ra hơi, hoặc khiến người bị các việc sợ hãi, hoặc làm các ác mộng, trong mộng làm các việc ác hoặc trong mộng bị các khổ não bức bách, hoặc nơi cửa ngõ làm tiếng khảy móng tay. Như vậy các loại đều do quỷ thần làm ra, vì muốn ăn nuốt chúng sanh, hoặc vì bạn bè, cốt nhục, thân thuộc hoặc hiện nhà cửa, tội tở, người nữ, nghề nghiệp, ca hát đẹp đẽ đoan chánh, khiến cho người sanh tâm ưa muốn, hoặc hiện ra sao chổi, sao băng các tinh tú quái dị, hoặc làm cuồng phong, ban đêm làm quỷ lửa, hoặc hiện cọp, sói, chó, mèo, luôn ôm độc hại khiến người sợ sệt. Hoặc ở nơi vườn rừng, cây cối, hoặc ở tháp miếu, hoặc nơi bình nguyên hoặc nơi đầu suối, cao nguyên hoặc làm thiên động để mê người hoặc nơi hoa nguyệt hiện ra xe mát mẻ, phát ra các thứ tiếng hoặc hiện hình tượng hoặc hiện nhà cửa, hoặc nơi đạo lộ hiện ra thành ấp khiến người ham ưa đều là do Chấp Diệu Dạ Xoa, La Sát, Bộ đa quỷ thần làm các việc mê, người bị chấp mê thường hay sợ sệt, các thứ sắc tướng, các thứ âm thanh, các thứ bệnh khổ, các thứ não hại cho đến mộng tưởng, các thứ sai khác đều tùy ý tự tại hay biết hết gian các thứ sắc tướng. Các loại Dạ Xoa, La Sát, Bộ đa quỷ thần, các chấp diệu đều dùng oai lực thần chú tự trời mà đến. Bấy giờ Tỳ Sa Môn Thiên Vương đứng dậy chấp tay trước Phật khen rằng:

Như Lai ngồi kiết già  
Như một khối núi băng  
Hào quang chiếu khắp cả  
Phước trí đại Mâu Ni

Khi nói kệ xong, phương Bắc có sáu vạn bốn ngàn chúng Dạ Xoa đều do Tỳ Sa Môn Thiên Vương sai khiến ở trước Phật thọ trì Thần chú. Liên nói chú rằng:

- **Năng mô tam mãn đà một đà năm, Úm khư lê nga li bệ vĩ tát khất sái ni tát khất ra ra nhạ nễ, tán nại li, bá đa lê, tử ma bá lệ phạ đế khứ ra khất rị cu để ca ra khất rị đại ca khất xoa mặt lãng nga phạ đế sa băng nga phạ đế tức đất ra kiện để sa pha, tát đất dã đồ đồ ma ma, a hê báng tát bà du bà nại ra phệ từ dước, bà phạ ha bà ra sam ma tả, từ dã tha, thước khất ra, thất tả, lộ ca bá ra ma hê ra, dước khất xoa, mộ năng bát đa dã tát phạ ha, lợi để tả ba phổ đất rị ca y hàm bổ sắc báng thất tả, hiến đăng bát ra để khất rị hận nan đa, ma ma hôn đảnh, vĩ lệ duệ nũa đề, nhạ sa đế sái mâu thấp phạ lệ duệ, nũa đề nhạ sa đế sái mâu thấp phạ lệ duệ, nũa mặt thế năng tả, nễ ha đa, tát phạ rô nga thất tả sa phạ tất để dã túy đồ ma ma ha hê báng thấp bà lệ phạ lãm tát phạ tát đất phạ nan tả tát phạ bà du bặt nại ra phệ từ dước sa phạ ha.**

NAMAḤ SAMANTABUDDHĀNĀM  
OM KHAṄGE KHANGA-GARBHE , VICAḶṢANE CAKRE RĀḶṢANE ,  
CANDRE CAPALE PĀTĀLE , BHĪMA-PARVATE , KHARĀGRE , KUTĪLA  
KHARĀGRE , EKĀḶṢIVARGAVATI , SĀRĀṄGAVATI , CITRĀKĀNTI ,  
SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA SARVA SATTVANĀṆCA  
UTTARASYAṀ DI'SI SVĀHĀ

BRAHMA CA API ATHA 'SAKRA'SCA LOKAPĀLA MAHE'SVARAḤ  
, YAKṢASENĀPATAYAḤ SARVA HĀRĪTĪ CA SA PUTRIKĀ . IDAṀ

PUSPĀÑ CA GANDHĀÑ CA PRATIGRHNANTU MAMĀHUTIM VĪRYENA  
TEJASÀ TEṢĀMAI'CARYENA VALENA CA NIHITÀḤ SARVA ROGÀ'SCA  
SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA SARVA SATTVANĀÑCA SARVA  
BHAYOPADRAVOPASAGREBHYAḤ SVĀHĀ

Cúi lạy Trượng phu không sợ sệt  
Cúi lạy Điều ngự Thầy trời người  
Không thể nghĩ bàn Đại Pháp Vương  
Do đó chúng con xin kính lễ

Bấy giờ Trì Quốc Thiên Vương đứng dậy chấp tay mặt mày vui tươi như hoa mới nở, cung kính tôn trọng nói ra lời êm dịu như tiếng chim công, chim Ca lãng tần già, tiếng Cu chỉ la ...v...v... tiếng trống trời vi diệu bạch Phật rằng: “Con ở phương Đông có sáu vạn bốn ngàn Càn Đát Phạ, La Sát Bà, làm náo hại thế gian hết thấy chúng sanh, nay điều sai bảo ở nơi trước Phật thọ trì thần chú. Liền nói chú rằng:

- Nam mô tam mãn đà một đà năm. Đà ra ni đà ra ni, vĩ trì vam nghi nễ bán nhạ nễ bát ra bán nhạ nễ vĩ đà ma nễ kinh bố rô lệ thước ca lễ xá ra để thuật ra đà rị thuật đà tả ra ni khu sa phạ để sa ra khát rị phiến để sa phạ tất để dã túy đô bố lị vòng nhĩ thi sa phạ ha một ra sam ma tả từ dã tha thước khát ra thất tả lộ ca bá ra ma hệ thấp phạ ra được khát xoa tử năng bát đa dã tát phệ ha rị để tả tam bồ đất rị ca y hàm bồ sắc bà thất tả hí đặng thất tả bát ra để khát rị hận nĩa để ma ma hôn để vĩ rị duệ nĩa để nhạ sa để sa mẫu thấp phạ lị duệ nĩa mặt lễ năng tả nễ ha đa tát phạ rô nga thất tả sa phạ tất để dã túy đô ma ma a hệ báng thấp bà lị phạ lam tát phạ tất đất phạ nan tả tát phạ bà du bạt nại ra phệ từ được sa phạ ha.

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM

OM DHARAṆI DHĀRAṆI , PRADDHANSANI , BHAÑJANI  
PRABHAÑJANI , VIDHAMANI, KIMPURṢE , SAKALE , SĀRATHE , SĀRAVATI  
'SÙLA DHARE DHĀRIṆI, 'SUDDHA CARAṆE , GHOṢAVATI SĀRÀGRE ,  
'SĀNTI SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA SARVA SATTVANĀÑCA  
PŪRVA SYĀM DĪ'SI SVĀHĀ

BRAHMĀCĀPYATHA 'SAKRA'SCA LOKAPĀLA MAHE'SVARĀḤ ,  
YAKṢASENĀPĀTAYAḤ SARVE HĀRĪTĪ CA SA PŪTRĪKA. IDAM PUSPĀÑ  
CA GAMDHĀÑ CA PRATIGRHNANTU MAMĀHUTIM VĪRYENA TEJASÀ  
TEṢĀMAI'SCARYENA VALENA CA NIHITÀḤ SARVA ROGÀ'SCA  
SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA SARVA SATTVANĀÑCA SARVA  
BHAYOPADRAVOPASARGE BHYAḤ SVĀHĀ

Cúi lạy Trượng phu không sợ sệt  
Cúi lạy Điều ngự Thầy trời người  
Không thể nghĩ bàn Đại Pháp Vương  
Do đó chúng con xin kính lễ

Bấy giờ Tăng Trưởng Thiên Vương từ chỗ ngồi đứng dậy chấp tay cung kính bạch Phật rằng: “Bạch Thế Tôn! Con vì muốn lợi ích hết thấy hữu tình, phá hết thấy dị luận, đoạn hết thấy nghi nơi thế gian, các Tỳ Na Dạ ca làm chướng nạn. Con ở phương

Nam có sáu vạn bốn ngàn Cửu Bàn Nỏa chúng và Bát lệ đa bố đơn na, thường ở thế gian khởi tâm độc hại làm não loạn chúng sanh, nay con sai khiến ở nơi trước Phật thọ trì thần chú. Liền nói chú rằng:

- **Năng mô tam mãn đà một đà năm. Úm sa ra để kiểm để ca ra chỉ kiểm ca tử chỉ ra ni mặt ni đà ra ni mặt rị đà nễ phổ di đà ra nễ hê ma phạ để tô để tả ra ni nga ra khát rị sa phạ tất để đã túy đô ma ma a hê bán thấp bà lệ phạ ra tả tát phạ tất đất phạ nan tả nhạ khát sử bà diễn tả sa phạ ha bà ra sam ma tả từ đã đà thước khát ra thất tả lộ ca bá ra ma hê thấp phạ ra được khát xoa địa bát đa đã tát phệ ha rị để tả bà bố đất rị ca y hàm bố sắc bảng thất tả hí đà thất tả bát ra để khát rị hận nũa đồ ma ma hôn đánh vĩ rị duệ nũa để nhạ sa để sản mẫu thấp phạ rị duệ nũa mặt lê năng tả nễ ha đa tát phạ rô nga túy đô ma ma a hê bán thấp bà lệ phạ ra tả tát phạ tất đất phạ nan tả phạ bà du bạt nại ra phệ từ được sa phạ ha.**

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM

OM 'SĀNTI, 'SĀRAVĀTI, KĀNTI, KĀRAVĀTI, KIMKASI, KIRINḌI, KIMVAḌI, DHARAṆI, VARDHANI, BHŪMI DHĀRAṆI VIBHŪMI DHĀRAṆI, HIMAVĀTI, DYOTI'SCARAṆIMĀLĀGRI SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA SARVA SATTVANĀṆCA DAKṢINASYĀM DĪ'SI SVĀHĀ BRHAMĀCĀPYATHA 'SAKRA'SCA LOKAPĀLA MAHE'SVARAḤ, YAKṢASENĀPĀTAYAḤ SARVE HĀRĪTĪ CA SA PUTRIKĀ. IDAM PUṢPAṆ CA PRATIGRHNANTU MAMĀHUTIM VĪRYEṆA TAJASĀ TEṢĀMAI'SCARYAṆA VALENA CA, NIHATAḤ SARVA ROGĀ'SCA SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA SARVA SATTVANĀṆCA SARVA BHAYOPADRAVOPASAGREBHYAḤ SVĀHĀ

Cúi lạy Trượng phu không sợ sệt

Cúi lạy Điều ngự Thầy trời người

Không thể nghĩ bàn Đại Pháp Vương

Do đó chúng con xin kính lễ

Bấy giờ Quảng Mục Thiên Vương từ tòa đứng dậy chấp tay cung kính bạch Đức Phật rằng: “Bạch Thế Tôn! Con ở phương Tây cùng sáu vạn bốn ngàn chúng rồng thường khởi mây lớn, tuôn mưa lớn giữ gìn đại thủy, hiện ra đại mạnh mẽ làm việc đấu chiến lớn hay ở trong thế gian não hại chúng sanh, nay con điều chế khiến ở trước Phật thọ trì Thần chú. Liền nói chú rằng;:

- **Năng mô tam mãn đà mẫu đà năm. Úm đạt lệ minh, tả ra khát rị mặt ra phạ để mặt lễ rễ nhĩ thưởng nghê vĩ phạ thi sa lệ khư ri kiếp bế lễ tán nũa lê đề lệ ni nễ ra nhạ nễ vĩ đà ra ni phạ ra nũa phạ để a tả lê sa phạ tất để đã túy để ma ma a hê bán thấp bà lệ phạ ra tả tát phạ tất đất phạ nan tả bát thất chỉ ma diễm nhĩ thi sa phạ ha một đà tả từ đã tha thước khát ra thất tả lộ ca bá ra ma hê thấp phạ ra được khát xoa địa bát đa đã tát phạ ha, lệ để tả bà bố đất rị ca y hàm bố sắc bảng thất tả hiến đà thấp phạ bát ra hận bát đồ ma ma hôn đánh vĩ rị duệ nũa mặt lê năng tả nễ ha đa tát phạ rô nga thất tả sa phạ tất đề đã túy đô ma ma a hê bán**

**thấp bà lệ phạ ra tả tát phạ tát đất phạ kê tả tát phạ bà du bạt nại ra phệ tì được sa phạ ha.**

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM

OM DHARMI VARĀGRE , VARAVATI , VALINI , VISAṅGE ,  
VIVASISĀGARE , KHARIKAPILE , CAṆḌĀLI TIRIṆI, VIRĀJANE , VIDHĀRAṆI  
VARṆAVATI ACALE , SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA SARVA  
SATTVANĀṅCA PA'SCIMĀYĀN DI'SI SVĀHĀ

BRHMĀCĀPYATHA 'SAKRA'SCA LOKAPĀLA MAHE'SVARAḤ  
YAKṢASENĀPĀTAYAḤ SARVE HĀRITĪ CA SA PUTRIKĀḤ . IDAṀ PUṢPAṅ  
CA GAṀDHAṅ CA PRATIGRHNANTU MAMĀHUTIM VĪRYEṆA TAJASĀ  
TEṢĀMA'SCARYEṆA VALENA CA NIHATAḤ SARVA ROGĀ'SCA  
SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA SARVA SATTVĀNĀṅCA SARVA  
BHAYOPADRAVOPASAGREBHYAḤ SVĀHĀ

Cúi lạy Trượng phu không sợ sệt  
Cúi lạy Điều ngự Thầy trời người  
Không thể nghĩ bàn Đại Pháp Vương  
Do đó chúng con xin kính lễ

Bấy giờ Đại Phạm Thiên Vương và các chúng Phạm Thiên Vương từ tòa đứng dậy, chấp tay cung kính bạch cùng Đức Phật rằng: “Bạch Thế Tôn! Con và các Phạm chúng tịnh hạnh Bà La Môn ...v...v... hay biết các Pháp yếu thanh tịnh Bà la môn, công xảo, chú thuật, y phương, các luận ở thế gian, bói toán xem lành dữ, hiểu rõ các Pháp trong thế gian, tu hành các việc khổ hạnh hay làm lợi lạc hết thấy chúng sanh, vì các Dạ Xoa và La Sát ở tại thế gian, đi trong hư không, ở nơi đất và dưới đất nào loạn chúng sanh làm các việc chấp mị. Con có thần chú hay điều phục, nay ở trước Phật thọ trì thần chú. Liền nói chú rằng:

**- Năng mô tam mãn đà một đà năm. Úm bà ra hám minh bà ra hám ma khu lệ bà ra hàm ma sa phạ lệ phạ nhiệt lệ, phạ nhiệt ra khu lệ phạ nhiệt ra đà rị tát thể rị sa lệ a tả lễ a ra ni y xá ni ra nũa nhĩ thuật rị phạ ra khát rị bát ra bát đế sa ra phạ đế sa phạ tát để đã túy đô ma ma a hê báng thấp bà lệ phạ ra tả tát phạ tát đất phạ nan tả tát phạ bà du bạt nại ra phệ tì được sa phạ ha, phạ đa nhạ bế đa nhạ rô nga thất lễ sắc ma nhạ tán nễ bá đa nhạ nễ đa ha tát phạ rô nga thất tả sa phạ tát để đã túy đô ma ma tát phạ tát đất phạ nan tả tát phạ bà du bạt nại ra phệ tì được sa phạ ha.**

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM

OM BRAHME BRAHMA-GHOṢE BRAHMA SVARE , VAJRE VAJRA-  
GHOṢE , VAJRADHARE , STHIRE , SĀRE , ACALE, ARANE, IṢAṆE , ARAṆI ,  
VARADE , ARANĀDE 'SŪLE, VARĀGRA PRĀPTE , SĀRAVATI,  
SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA SARVA SATTVĀNĀṅCA SARVA  
DIG VIDIGBHYAḤ SVĀHĀ

BRĀHMĀCĀPYATHA 'SAKRA'SCA LOKAPĀLA MAHE'SVARAḤ ,  
YAKṢASENĀPĀTAYAḤ SARVE HĀRITĪ CA SA PUTRIKĀḤ IMĀ PUṢPAṅ  
CA GAṀDHAṅ CA PRATIGRHNANTU MAMĀHUTIM , VĪRYEṆA TEJASĀ



TEṢĀMAI'SCARYENA VALENA CA , NIHATĀḤ , SARVA ROGĀ'SCA  
SVASTYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA SARVA SATTVĀNĀŃCA SARVA  
BHAYOPADRAVOPASARGE BHYAḤ SVĀHĀ

Lúc ấy, Đức Thế Tôn bảo với chúng chư Thiên rằng: Như Lai vì muốn lợi ích, an lạc, vô lượng, vô biên chúng sanh mà hiện ra nơi đời và vì muốn cứu hộ tất cả quốc độ, thành ấp, tụ lạc vô lượng chúng sanh mà hiện ra nơi đời, lại cũng vì thương xót hết thảy chư Thiên, Ma, Phạm, Sa Môn, Bà la môn, các Thiên nhân, A Tu La ...v...v... Do đó Như Lai hiện ra nơi đời cũng như lương y trong thế gian hay trừ tất cả bệnh khổ cho chúng sanh. Cũng như A Xà Lê trong thế gian có đầy đủ trí huệ, phương tiện hay hóa đạo lợi ích an lạc cho vua và nhân dân, Như Lai hiện ra nơi đời cũng như thế. Nay Ta ở trong thế gian lẽ nào để Dạ Xoa, La Sát, bộ đa quỷ thần nã hại chúng sanh. Nay Ta đến thành Đại Tỳ Xá Ly vì muốn lợi ích hết thảy chúng sanh trong thành mà làm Phật sự. Nói lời này xong thì đã đến giờ ăn. Thế Tôn mặc áo cầm bát cùng một ngàn năm trăm hai mươi Tỳ Kheo đều xuống núi Linh Thứu. Thời chủ các Thế giới Ta Bà Đại Phạm Thiên Vương và Thiên chúng dùng năm trăm lọng báu và phát báu che xung quanh cúng dường và đi theo Phật. Chư Thiên và Đế Thích cũng dùng năm trăm lọng báu và phát báu che xung quanh cúng dường và đi theo Phật. Hộ Thế Tứ Thiên Vương và Thiên chúng cũng dùng năm trăm lọng báu và phát báu che xung quanh cúng dường và đi theo Phật. Ma Hê Thủ La Thiên tử và hai mươi tám tướng đại Dược Xoa và ba mươi hai chủng Dạ Xoa đại lực, Ha Lị Đế Mẫu cùng con và quyến thuộc như vậy các chúng mỗi mỗi đều dùng trăm lọng báu che xung quanh cúng dường và đi theo Phật. Xá Lợi Phất cùng chúng Thanh Văn cũng dùng lọng báu cõi Trời che xung quanh và đi theo Phật. Tức thời Thế Tôn có đầy đủ các sắc tướng oai đức cùng các chúng Tỳ Kheo từ núi Linh Thứu đến Tỳ Xá Ly. Bấy giờ trong thành vua và dân chúng đều thấy Thế Tôn oai đức, trang nghiêm rực rỡ, thù thắng điều phục các căn cũng như rồng lớn, tâm thanh tịnh không động, dùng ba mươi hai tướng trước phu tám mươi vẻ đẹp trang nghiêm nơi thân như Sa La vương ( Sàla-Ràja ) cũng như mặt trời chiếu sáng rực rỡ, cũng như đốt ngọn đuốc lớn trong ban đêm nơi đỉnh núi cao, như đồng lửa lớn, như tượng vàng ròng, Như Lai oai đức cũng như vậy. Các người thấy được Thế Tôn tâm sanh hoan hỷ, nhớ niệm suy nghĩ đều cùng phát tâm ra khỏi thành Tỳ Xá Ly nghênh đón Thế Tôn vào trong thành. Các đường đi trong thành đều bằng phẳng, sạch sẽ, sinh ra các thứ hoa đầy cả mặt đất thành ra các thứ tràng báu, treo các bảo cái (lọng báu), hương xoa, hương bột để cúng dường. Khi Thế Tôn đến rồi, Vua và nhân dân đều lễ chân Phật xong, Thế Tôn vì muốn lợi ích chúng sanh tức hiện nơi chân đẹp đẽ, tướng Thiên bức luân và văn hoa sen, sau lại hiện tướng Tỳ Thủ Yết Ma Tạng vẫn dùng tất cả vô lượng vô biên công đức tu tập từ nhiều kiếp quá khứ mà được sắc tướng đẹp đẽ để trang nghiêm thân, phóng ánh sáng rực rỡ như trăm ngàn mặt trời, dùng tay thanh tịnh xoa đầu nhà vua an ủy tâm vua. Khi ấy Thế Tôn ở trong thành Tỳ Xá Ly như ở Đế Thích tràng an tướng mà ngồi, xem khắp bốn phương duỗi cánh tay sắc vàng mà nói rằng: “Ồ trong đời vị lai nếu như có người cúng dường Xá Lợi phân thân của Như Lai như hạt cải, được công đức vô lượng vô biên, không thể nghĩ bàn, không thể cùng tận. Lại trong đời sau nếu như có người cúng dường Thủ Hộ Đại Thiên

Quốc Thổ Đại Minh vương thậm thâm kinh điển cũng bằng cúng dường hết thấy Như Lai toàn thân xá Lợi không khác. Những người như vậy tức hay xa lìa hết thấy chấp mị. Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh Vương Thần chú kinh này tức là Bí ấn của hằng hà sa đấng hết thấy các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nếu có Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di thọ trì đọc tụng cung kính cúng dường, vì người khác giải nói, hết thấy sợ sệt, tai nạn, chiến đấu, kiện tụng, phỉ báng, cùm trói, hết thấy Pháp ác ...v...v... các ác không tốt vĩnh viễn xa lìa không còn thọ nữa.

Khi Thế Tôn nói lời này xong, Đại Phạm Thiên Vương chủ của thế giới ta Bà bạch Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Thần chú kinh điển là bí ấn của hằng hà sa số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hay giải thoát hết thấy các ác những điều không tốt của chúng sanh cúi xin thế Tôn vì con mà nói.

Bấy giờ Thế Tôn bảo Đại Phạm Thiên Vương rằng: “Phạm Vương, ông hãy lắng nghe và suy nghĩ kỹ”. Liền nói Đại Minh Vương Đà La Ni rằng:

**- Năng mô tam mãn đà một đà năm. Úm a tả lệ ma tả lệ, sa ra ma tả lệ, bát ra khất rị để nễ rị khu, sử tam mãn mục khế tất đệ rị sa tha phạ rị nễ khu sắc trí, nhiếp vật nhi bát ra nga ra nễ bá phạ nga di, sa băng phạ ni mạt lệ ma ha mạt lệ, ma ha nễ lệ sa tế sa phạ ha.**

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM

OM ACALE , MACALE , SĀRAMACALE , PRAKṚTI VARṆE , PRAKṚTI NIRGHOṢE , SAMANTA MUKHE, STHIRE , STHĀVARE , NIGHUṢṬHE , VIGHUṢṬA ‘SABDE. PRAGARANE , PĀRAÑGAMI, SĀRAÑGAVATE, VALE , MAHAVALA , MAHĀ NIRBHĀSE SVĀHĀ

Khi ấy Thế Tôn lại hiện thân làm Đại Minh Vương nói Đại Minh này xong lại bảo rằng: “Đại Phạm Vương, Đại Minh Vương thân này là do Như Lai phương tiện oai đức trí huệ sanh ra, từ Xa ma tha ( ‘Samatha ) , vi bát xá na ( Vipā’syana ) , ba tam ma địa ( Trayāḥ samādhayaḥ ) , bốn thiền ( Catvāri Dhyānāni ) , bốn thánh đế ( Catvāryasatyāni ) , bốn niệm xứ ( Catvāri- smṛtyupasthānāni ) , bốn chánh cần ( Catvāri samyakprahānāni ) , bốn thần túc ( Catvāra Ṛdhipādāḥ ) , ngũ căn ( Pañcendriyāni ) ngũ lực ( Pañca balāni ) , bảy đấng giác chi ( Sapta Bodhyaṅgāni ) , tám Thánh đạo ( Āryaṣṭāṅga Margāḥ ) , cửu thứ đệ định ( Navānupūrvā-vihāra – samāpattayaḥ ) , Như Lai mười lực ( Da’sa- Tathāgata \_ balāni ) , mười một giải thoát ( Ekāda’sa\_ Vimukhāyatanāni ) , mười hai nhân duyên ( Dvāda’sāṅga – Pratiya\_ samutpādaḥ ) , mười hai hành luân ( Dvāda’saṃ kāraṇa dharmacakram ) , sáu niệm xứ ( Ṣaḍanusmṛtayaḥ ) , mười sáu niệm Phật tam muội quán hạnh ( Ṣoḍa’sāṅkāra anāyānānusmṛtiḥ ) , mười tám Pháp bất cộng ( Aṣṭāda’sāvenikānubuddha dharmāḥ ) , bốn mươi hai tự môn ( Dvācatvāriṃ’sad-akṣarāṇi ) sanh ra, Phật bảo: “Đại Phạm Thiên Vương, các Pháp môn đều do Như Lai công đức Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh giải thoát Pháp môn, là hằng hà sa chư Phật, Như Lai bí ấn hay sinh ra hết thấy chư Phật, hết thấy Pháp Tạng sanh ra chân thật đạo, sanh ra mười hai duyên, sanh ra Phạm Thiên Vương Đế Thích, Hộ Thế Tứ Thiên Vương, sanh ra Ma Hê Thủ La, sanh ra Nhật Nguyệt Thiên tử, chín chấp diệu, mười hai cung thần hết thấy sao ác.

Bấy giờ Thế Tôn lại nói Đại Minh Tâm Đà La Ni:

- Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm sa lệ ca tì nễ vĩ phạ ra ni phạ ra  
khất ra sa rị a mục khất xoa ni, a mục tiền phạ ninh ca lệ năng ca lệ kiểm thi phạ  
nễ sa ra ni bà ra ca sa khế bát ra tán năng bát ra bát đế sa nga bát ra bát đế sa  
đảm sa nễ bà đa năng bát ra bát đế phạ nhựt ra đà rị sa phạ ha.

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM

OM SÀRE KASINI, VIDHARAṆĪ , VARÀGRASÀRE , ÀMARṢAṆI,  
AMOGHAVATI, SECANE, KĀLINAKĀLI, KĀSIVARE, BHARAṆI BHARAṆE ,  
KARAKASAKHE, SAMANTA PRĀPTE, STAMBA PRĀPYE, VAJRADHARE  
SVĀHĀ

Khi Thế Tôn vì Đại Phạm Thiên Vương và hết thảy Đại chúng nói Đại Minh  
Vương Tâm Đà La Ni xong lại nói kệ rằng:

Ta nay vì các chúng nhân thiên  
Nói ra như thế Pháp sâu màu  
Như báu trong tóc vua Đế Thích  
Ở trong khắp chốn thường được thặng  
Mười phương Như Lai thấy chứng biết  
Hơn hết tất cả trong Trời người  
Đây là Pháp báu không gì hơn  
Là sự chân thật được an lạc  
Nhấn nhục tiêu trừ các phiền não  
Như người khát uống vị Cam lồ  
Năng nhưn nói ra Pháp vi diệu  
Lợi ích hết thảy các chúng sanh  
Pháp này sâu màu không gì hơn  
Làm hạnh Cam lồ tiêu tai ách  
Đây là Pháp bảo rất tối thặng  
Là Pháp chân thật được an lạc  
Lợi ích hết thảy các chúng sanh  
Nói ra các Pháp Cam Lồ này  
Tức là ba đời Bạc Già Phạm  
Tối thặng bình đẳng Tam ma địa  
Thường hành vô thương hạnh du già  
Hiện ra bậc Kim Cang hai đạo  
Đây là Pháp bảo đứng bậc nhất  
Rốt ráo chân thật được an lạc  
Bổ trì ca la hạnh tương ứng  
Tám đại trượng phu thường tu hành  
Hoặc là nói ra bốn lý thú  
Các Pháp giải thoát của Như Lai  
Nay nói quả báo của Pháp thí  
Như nơi đất tốt gieo hạt giống  
Trong đó Tăng điền là trên hết

Đến cùng chân thật được an lạc  
 Vì cầu Vô thượng Bồ đề vậy  
 Tâm phải bền chắc không thối chuyển  
 Xuất gia giữ gìn hạnh sa môn  
 Xiển dương Như Lai Pháp vi diệu  
 Khiến chúng mau được vị Cam Lô  
 Ta, người mau được đại Niết Bàn  
 Nên gọi Tăng bảo hạnh thứ nhất  
 Đến cùng chân thật được an lạc  
 Diệt tận hết thủy tham, sân, si  
 Như trong kiếp hỏa không còn sót  
 Thân kiến, biên kiến và tà kiến  
 Kiến thủ, giới thủ thủy tiêu vong  
 Hoặc dùng hết thủy các phương tiện  
 Đồng với phàm phu cứu chúng sanh  
 Tăng bảo thật là đứng trên hết  
 Đến cùng chân thật được an lạc  
 Tham dục sân si chẳng còn sanh  
 Cho đến ngu, mạn đều như thế  
 Thân, ngữ, ý nghiệp đều thanh tịnh  
 Hay trừ quần sanh các thứ khổ  
 Hiểu rõ tự tánh như hư không  
 Trong sạch, vắng lặng, không thủ, xả  
 Do đó Tăng bảo là trên hết  
 Đến cùng chân thật được an lạc  
 Tâm thường bền chắc không lay động  
 Như là Bảo tàng của Đế Thích  
 Bốn phương tám hướng gió lớn thổi  
 Cũng không làm cho phương động lay  
 Bố trí ca la cũng như vậy  
 Hiện các thần thông độ quần mê  
 Tăng bảo thật là đứng trên hết  
 Đến cùng chân thật được an lạc  
 Hoặc hay ở trong bốn Thánh đế  
 Xem tột thâm thâm lý sâu màu  
 Mở mắt trí huệ cho chúng sanh  
 Cùng dùng đàn giới (bố thí, trì giới) lợi cho họ  
 Giữ gìn các Pháp không tán loạn  
 Tiêu trừ chúng sanh tám nạn khổ  
 Tăng bảo thật là đứng trên hết  
 Đến cùng chân thật được an lạc  
 Phiền não các lậu đều dứt sạch  
 Như bị gió lửa, thổi đốt tiêu

Tiêu rồi không còn sanh lại nữa  
 Như vậy không sanh cũng không diệt  
 Không thể thấy được không nghe biết  
 Ta nay bảo cùng với các ông  
 Tăng bảo thật là đứng trên hết  
 Đến cùng chân thật được an lạc  
 Lợi ích hết thấy các chúng sanh  
 Cho đến nhân và loại phi nhân  
 Cúng dường mười phương hết thấy Phật  
 Lễ lạy các điều được an lạc  
 Lợi ích hết thấy các chúng sanh  
 Cho đến nhân và loại phi nhân  
 Cúng dường mười phương hết thấy Phật  
 Giữ gìn Pháp Tạng được an lạc  
 Lợi ích hết thấy các chúng sanh  
 Cho đến nhân và loại phi nhân  
 Cúng dường mười phương hết thấy Phật  
 Cung kính Tăng già được an lạc  
 Mười phương các loại tụ tập đây  
 Hoặc ở trên đất hoặc hư không  
 Thường đối với đời khởi từ tâm  
 Ngày đêm phụng trì Pháp vi diệu  
 Như Lai lời thật độ chúng sanh  
 Nghe lời chân thật bỏ oán hết  
 Hay khiến chúng sanh được giải thoát  
 Đây là chân thật được an lạc  
 Chúng ta cùng quyến thuộc  
 Cùng với loại hữu tình  
 Xa lìa nơi sanh tử  
 Mau đến được Tất địa  
 Đà La Ni rằng:

**- Nãṅg mô tam mãn đà một đà nãṃ. Úm địa lý địa lý mặt lê nễ lý khu sử  
 mặt ra sa rị sa ra mặt túy đô để bát ra, bộ đa bát ra bát để a ra mặt a ra khu sử sa  
 ra phạ ni a tả du đế mặt ra phạ để thú ra bát ra bát để sa ra nga minh tát rị dã nễ  
 rị khu sử sa phạ ha.**

NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM  
 OM DHIRE , DHIDHIRE, VARA NIRGHOṢE , VALASÀRE, SÀRAVATI,  
 STUTE PRABHÙTA PRÀPTE, ARADHE ÀRAGHOṢE SÀRAVATI, ACYUTE  
 VALAVATE, 'SÙRA PRÀPTE , SÀRAÑGAME SÙRYAÑGAME , SÙRYA  
 NIRGHOṢE SVÀHÀ

Phật bảo Đại Phạm Thiên Vương: Đây là Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại  
 Minh Vương giải thoát Pháp môn, là bí ấn của hằng hà sa chư Phật Như Lai Ứng

Chánh Đẳng Giác. Ở trong đây sanh ra vô lượng câu, nghĩa sai khác như là Phật câu, Pháp câu, Tăng câu, Đại Phạm Thiên Vương câu, Đế Thích câu, Hộ Thế Tứ Thiên Vương câu, Ma Hê Thủ La câu, Căn Bản câu, Ý câu, Tánh câu, Nhân câu, Trụ xứ câu, Tịnh tịnh câu, hết thảy Như Lai, Độc Giác, Duyên Giác quán, Thanh Văn quán, như vậy hết thảy các loại Pháp câu, hết thảy Đại Phạm Thiên Vương và Phạm chúng, Đế Thích, Hộ Thế Tứ thiên Vương cung kính cúng dường, ngợi khen, Ma Hê thủ La và hết thảy chư thiên cung kính cúng dường, ngợi khen, Du già a Xà Lê và các Pháp sư nên thường đọc tụng. Do bí ấn đây làm tăng ích Phạm Thiên Vương và các chư Thiên chư Tiên thần thông biến hóa, các loại trí huệ, cho đến tất cả trong thế gian ngoại đạo, phạm chí phát tâm hoan hỷ, xả bỏ tà nghiệp, ấn đây là gốc rễ trí huệ của chư Phật, chư Bích Chi Phật, là đạo Niết Bàn, là hết thảy hạnh tương ứng của Thanh Văn vì các chúng sanh và tướng Bồ Đề mà nói Pháp Nhất thừa chỉ đường Thánh mở cửa giải thoát, chặt đứt lưới kiến, phá nát núi ngã mạn, vào đạo thanh tịnh, dứt khỏi luân hồi, khô biển ái dục, phá núi xương sanh tử của chúng sanh, chặt đứt dây trói của Ma Vương, làm cho Ma Vương và quyến thuộc phải sợ sệt, phá hoại cảnh giới của Ma Vương, dẹp giặc phiền não khiến chúng sanh được vào Thánh đạo, ở trong các ác đạo độ chúng hữu tình, xa lìa nhà phiền não an trú trong thành Niết Bàn.

Liên nói Đà La Ni rằng:

**- Năng mô tam mãn đà một đà năm. Úm liêm nghi liên nghi, hê số dữu số đà nĩnh sa ra địa bát ra tì vĩ bố ra bát ra tì nhĩ tăng yết rị sái ni vĩ yết ra sái ni vĩ xả khát ra phạ để thuật đà sa đà nĩnh phạ rô tát phạ để phạ sa nễ vĩ bộ sa ni vĩ sảng nga minh, vĩ thuật ma để bố sắc bà nga rị tì sa phạ tất đề dã tủy đô sa phạ ha.**

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM

OM KHAṆGE KHAṆGAGHOṢE , UṢODHANE , SĀRATHI PRABHEDE , VIPULA PRABHE, SAMKARṢṆI , VIKARṢṆI , VI'SĀGRAVATI, 'SUDDHA 'SODHANE , VARUṆAVATI , VASAVE , VIBHŪṢAṆI , VIṢAṆGAME , PA'SUPATI , PUṢPA GARBHE , SAVASYANTU MAMA SAPARIVĀRASYA SARVA SATTVĀNĀṆCA SARVA BHAYODRAVOPASARGOPĀYĀSEBHYAḤ SVĀHĀ

Phật bảo Đại Phạm Thiên Vương: Kinh này tên gọi là Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh Vương giải thoát Pháp môn, là bí ấn của hằng hà sa chư Phật Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, ấn này là chỗ quy y của hết thảy Thiên, Nhân, A Tu La, là thành Niết Bàn của chư Phật, Như Lai, Bích Chi, Thanh Văn chúng, cho đến quá khứ chư Phật, Bích Chi Phật, Thanh Văn chúng đều dùng kinh điển này làm cha mẹ, vì nhiều lễ bái, cung kính cúng dường. Đại Phạm Thiên Vương, Ta từ xưa cũng dùng Đại Minh Vương giải thoát Pháp môn này, bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn cho đến đầy đủ các Ba La Mật, cho nên nay được đạo bồ đề hàng phục quân ma.

## PHẬT NÓI THỦ HỘ ĐẠI THIÊN QUỐC THỔ KINH QUYỂN TRUNG HẾT

2004

